

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển đô thị thông minh gắn với hạ tầng hiện đại, xây dựng nền tảng chính quyền đô thị số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong điều hành, quản lý, phục vụ người dân, doanh nghiệp hướng tới chuyển đổi số, chuyển đổi xanh đến năm 2030 tại thành phố Cần Thơ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt đề án xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh, giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông báo số 30-TB/TGV ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Tổ giúp việc, Ban Chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc Thông báo kết luận cuộc họp của Ban Chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với thường trực tổ giúp việc và các cơ quan liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển đô thị thông minh gắn với hạ tầng hiện đại, xây dựng nền tảng chính quyền đô thị số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong điều hành, quản lý, phục vụ người dân, doanh nghiệp hướng tới chuyển đổi số, chuyển đổi xanh đến năm 2030 tại thành phố Cần Thơ, với những nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phải phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các định hướng, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị của quốc gia và phù hợp với cơ chế đặc thù, bản sắc đặc trưng của thành phố Cần Thơ.

2. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm của việc hiện đại hoá hạ tầng, xây dựng chính quyền số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong điều hành quản lý tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội của đô thị. Tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tham gia trong quá trình quản lý, vận hành, giám sát phát triển đô thị thông minh. Hạ tầng và dịch vụ số của đô thị thông minh phải chú trọng yêu cầu về giảm thiểu khoảng cách số.

3. Phát triển đô thị thông minh theo hướng bền vững, kết nối đồng bộ, đa ngành, chia sẻ dữ liệu an toàn và có khả năng mở rộng, liên thông, tương thích với nhiều nền tảng, đảm bảo khả năng tương tác hoạt động đồng bộ của đô thị thông minh cũng như giữa các đô thị thông minh; đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, ứng dụng trí tuệ nhân tạo hướng đến chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trên tất cả các lĩnh vực.

4. Phát triển và vận hành đô thị thông minh trên cơ sở tài nguyên cốt lõi là dữ liệu đô thị. Phát triển đồng thời hạ tầng số, hạ tầng đô thị thông minh làm nền tảng hiện đại hoá hạ tầng, tăng cường hiệu quả chính quyền đô thị số để Thành phố từng bước phát triển trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của vùng, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, nâng cao vị thế đô thị thông minh của khu vực.

II. TẦM NHÌN, MỤC TIÊU

1. Tầm nhìn:

Xây dựng thành phố Cần Thơ theo hướng đi đầu phát triển đô thị thông minh của vùng, đảm bảo là hạt nhân kết nối các đô thị thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng cường hiệu quả cung cấp dịch vụ công, nâng tầm kinh tế số phát triển cũng như nâng cao chất lượng sống của cư dân, xứng đáng là đầu tàu phát triển bền vững cho vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Mục tiêu:

2.1. Đến hết năm 2025:

Thành phố Cần Thơ là hạt nhân, đi đầu về phát triển đô thị thông minh của Vùng đồng bằng sông Cửu Long và thuộc nhóm các thành phố tiên phong của cả nước về chuyển đổi số, trong đó các tiêu chí về hạ tầng số và chính quyền số đều tăng trưởng tích cực.

a) Về nền tảng chính quyền đô thị số:

- Nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính giữa trung ương và thành phố, giữa các cấp chính quyền. Đẩy mạnh xử lý trực tuyến hồ sơ thủ tục hành chính.

- Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo lộ trình.

b) Về nền tảng và hạ tầng đô thị thông minh:

- Nền tảng số và cơ sở dữ liệu:

+ Dữ liệu đã số hoá được làm sạch và sử dụng thường xuyên.

+ Tỷ lệ hệ thống thông tin của thành phố được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây được nâng cao.

+ Tăng tỷ lệ dữ liệu của các sở, ban, ngành được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp tỉnh.

- Hạ tầng số:

+ Tăng tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn và tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.

+ Có trung tâm an ninh mạng cấp thành phố, giám sát, ứng cứu sự cố cho toàn hệ thống.

+ Triển khai hạ tầng 5G trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Hạ tầng đô thị: Áp dụng quản lý mô hình thông tin công trình (BIM) cho các công trình theo lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI):

Thử nghiệm và ứng dụng AI trong công tác hướng dẫn, điều hành chính quyền số các lĩnh vực như: Giao thông thông minh; môi trường và năng lượng, an ninh và an toàn công cộng; quản lý hành chính và dịch vụ công, y tế, giáo dục, du lịch...

2.2. Đến năm 2030:

Thành phố Cần Thơ đóng vai trò trung tâm, động lực tăng trưởng và là đầu tàu phát triển đô thị thông minh bền vững cho vùng đồng bằng sông Cửu Long, đi đầu về quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu với việc ứng dụng công nghệ số và phân tích dữ liệu trong mọi hoạt động của cơ quan nhà nước và các hoạt động kinh tế - xã hội.

a) Về nền tảng chính quyền đô thị số:

- Hình thành nền tảng chính quyền đô thị số toàn diện, cung cấp các dịch vụ thông minh cho mọi lĩnh vực: kinh tế, y tế, văn hóa, giáo dục, du lịch, an sinh xã hội...

- Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, hướng đến việc cung cấp dịch vụ dựa trên nhu cầu của người dân.

- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và thành phố, giữa các cấp chính quyền, 90% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

- Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

b) Về nền tảng và hạ tầng đô thị thông minh:

- Nền tảng số và cơ sở dữ liệu:
 - + Có $\geq 70\%$ hệ thống thông tin của thành phố được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây.
 - + Có $\geq 85\%$ dữ liệu của các sở, ban, ngành được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp tỉnh.
 - + Thiết lập hệ thống quản lý dữ liệu trên nền tảng GIS. Số hóa các thông tin quản lý đô thị như thương mại, dịch vụ, y tế, giáo dục, văn hoá, thể thao, du lịch, xây dựng, đất đai, giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng, môi trường,...
 - + Có 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành của thành phố đã tích hợp được kết nối và chia sẻ, hình thành kho dữ liệu số dùng chung phục vụ công tác quản lý đô thị, phát triển các tiện ích đô thị trên nền tảng GIS.
- Hạ tầng số:
 - + Phân đầu đạt 100% tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn và 100% người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.
 - + Triển khai hạ tầng IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.
- Hạ tầng đô thị
 - + Số hóa cơ sở dữ liệu hạ tầng kỹ thuật đô thị (hệ thống cấp thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, chất thải rắn, bãi đỗ xe,...) theo thời gian thực và liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, đất đai, dân cư.
 - + Tích hợp cảm biến IoT, công nghệ truyền dẫn tốc độ cao (5G/cáp quang) và nền tảng GIS nhằm đồng bộ cơ sở dữ liệu, giám sát, thu thập dữ liệu tập trung cho các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị (giao thông, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng công cộng, cây xanh,...), quản lý tập trung, tự động hóa vận hành và hỗ trợ ra quyết định quản lý hạ tầng đô thị, phát triển đô thị.

c) Về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI):

Thành phố Cần Thơ triển khai ứng dụng AI trong công tác giám sát, điều hành chính quyền số trên hầu hết các lĩnh vực như: Giao thông thông minh; môi trường và năng lượng, an ninh và an toàn công cộng; quản lý hành chính và dịch vụ công, y tế, giáo dục, du lịch, hạ tầng kỹ thuật đô thị, kiểm soát về thoát nước và ngập úng.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, ĐỘT PHÁ

1. Phát triển đô thị thông minh gắn với hạ tầng hiện đại:

a) Phát triển hạ tầng ICT và cơ sở dữ liệu:

Hoàn thiện Kiến trúc ICT cho đô thị thông minh bao gồm kiến trúc hệ thống dữ liệu dùng chung, bảo đảm liên thông, chia sẻ và an toàn thông tin.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cấp các trung tâm dữ liệu, mạng lưới truyền dẫn, hạ tầng IoT và cơ sở dữ liệu dùng chung của các ngành.

Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh IOC là “bộ não số” cho đô thị, giúp lãnh đạo chính quyền có cái nhìn toàn diện, tập trung và đồng bộ về các hoạt động của thành phố trong thời gian thực.

Đẩy nhanh phát triển hạ tầng băng thông rộng và phủ sóng 5G trên toàn thành phố.

Thúc đẩy chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI. Xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu theo nguyên tắc các bên cùng có lợi, tạo động lực để chia sẻ, đồng thời bảo đảm được phân quyền truy cập dữ liệu, tránh để lộ, lọt thông tin dữ liệu có tính riêng tư của cá nhân hay tổ chức.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh:

Thiết lập bản sao số cho thành phố làm công cụ cốt lõi hỗ trợ công tác quy hoạch đô thị thông minh (Hạ tầng giao thông thông minh; Hệ thống cấp thoát nước thông minh; Hệ thống chiếu sáng thông minh; Quản lý rác thải thông minh; Hệ thống quản lý năng lượng thông minh,...), đồng thời, gắn với Trung tâm IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, tối ưu hóa tài nguyên, theo dõi tiến độ và đảm bảo chất lượng các dự án đô thị thông minh, hướng tới sự phát triển bền vững, hiệu quả. Trong đó ưu tiên giao thông thông minh:

- Hoàn thiện và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông (đường bộ, đường sắt, hàng hải, đường thủy và hàng không). Cơ sở dữ liệu hiện trạng phải được cập nhật thường xuyên và quản trị tập trung.

- Ứng dụng công nghệ số như IoT, GIS, BIM để theo dõi hệ thống giao thông, dự báo rủi ro, cảnh báo sự cố và hỗ trợ ra quyết định. Tích hợp thanh toán điện tử, hỗ trợ dịch vụ giao thông công cộng phục vụ cư dân, hướng đến đô thị thông minh, bền vững.

Áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) theo lộ trình để hỗ trợ quy hoạch, xây dựng và vận hành hạ tầng.

c) Thích ứng biến đổi khí hậu và quản lý ngập:

Xây dựng hệ thống cảm biến mực nước, dự báo ngập sớm, hệ thống bơm tự động, hành lang xanh điều tiết nước, quy hoạch kiểm soát rủi ro. Ứng dụng công nghệ số để kiểm soát số liệu cảnh báo ngập chính xác, thời gian phản ứng khẩn cấp, hỗ trợ ra quyết định xử lý đồng bộ kịp thời, giảm thiểu thời gian và mức độ ngập cho đô thị.

Triển khai hệ thống quan trắc tự động liên tục kiểm soát nước mặt, nước ngầm, cảnh báo chất lượng nguồn nước.

Phát triển các ứng dụng công nghệ số, ứng dụng AI để giám sát mạng lưới phân phối nước sạch đô thị và mạng lưới đường ống nước thải.

d) Xử lý rác thải thông minh:

Triển khai hệ thống thu gom và phân loại rác thải thông minh ứng dụng công nghệ IoT, cảm biến thông minh để tự động đo lường, giám sát việc phân loại, thu gom rác. Sử dụng robot, trí tuệ nhân tạo (AI) nhận diện và phân loại hình ảnh rác nhằm nâng cao tỷ lệ tái chế và giảm rác chôn lấp, áp dụng công nghệ tái chế, tái sử dụng rác thải để tạo ra nguyên liệu, sản phẩm mới. Ứng dụng dữ liệu lớn phân tích dự báo về lượng rác thải phát sinh để dự báo nhu cầu, tối ưu lịch trình thu gom và xử lý. Giám sát và quản lý chất lượng không khí, môi trường liên quan đến xử lý rác.

2. Xây dựng nền tảng chính quyền đô thị số:

- Hoàn thiện thể chế, mô hình tổ chức chính quyền đô thị tinh gọn, minh bạch, có trách nhiệm rõ ràng.
- Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nhằm cung cấp dịch vụ công trực tuyến hiện đại, đa dạng, thân thiện với người dân và doanh nghiệp, tăng cường tương tác, phản hồi giữa chính quyền và người dân.
- Hoàn thiện ứng dụng Can Thơ Smart với đa dạng tiện ích và hiệu quả, là cầu nối giữa các cơ quan công quyền và người dân, doanh nghiệp.
- Phát triển nguồn nhân lực số chuyên sâu, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ công chức và người dân trên toàn thành phố.
- Tiếp tục triển khai và nâng cấp các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ quản lý điều hành, hợp, chỉ đạo và xử lý công việc của các cấp chính quyền. Triển khai hiệu quả hệ thống báo cáo, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Tiếp tục đẩy mạnh và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin và giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn; quyết liệt triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ, giấy tờ, chuyển hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản giấy, giao dịch trực tiếp sang hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử, giao dịch điện tử và cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính.

3. Kinh tế số:

- Đẩy mạnh kinh tế số trên các lĩnh vực, có chính sách ưu đãi, thu hút doanh nghiệp công nghệ, vốn đầu tư vào phát triển kinh tế số, hoạt động đổi mới sáng tạo.
- Triển khai các hoạt động phát triển thương mại điện tử: đẩy mạnh và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản chủ lực của địa phương lên các sàn thương mại điện tử.
- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số: Nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố.
- Đẩy mạnh kinh tế số trong lĩnh vực du lịch, trong đó chú trọng mở rộng, nâng cấp cơ sở dữ liệu tập trung thông qua hệ thống tích hợp toàn bộ dữ liệu ngành du lịch, hỗ trợ báo cáo, thống kê chính xác, dự báo chuyên sâu cho các cơ quan quản lý phát triển ngành du lịch và các ngành kinh tế có liên quan.

4. An ninh, an toàn thông tin:

- Ứng dụng công nghệ bảo mật tiên tiến phòng chống tấn công mạng; các giải pháp bảo mật trên các thiết bị IoT, cảm biến thông minh để ngăn chặn xâm nhập và bảo vệ dữ liệu.
- Phát triển Trung tâm giám sát an ninh mạng, phát hiện và ứng phó sự cố an ninh mạng.
- Tăng cường nhân lực an toàn thông tin; nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ nhân lực an toàn thông tin.

IV. GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế và chính sách:

Căn cứ vào cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ đã được Quốc hội thông qua làm công cụ tài chính, pháp lý và là “đòn bẩy” để phát triển đô thị, cơ sở hạ tầng, kết nối vùng, thu hút đầu tư trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào nghiên cứu áp dụng cụ thể hoá các cơ chế, chính sách sau:

- Xây dựng cơ chế về tài chính và ngân sách đặc thù phát triển đô thị thông minh, nghiên cứu vay vốn để phát triển hạ tầng số, đề xuất bổ sung ngân sách từ trung ương để đầu tư các dự án thí điểm công nghệ mới, thí điểm các khu đô thị thông minh, đề xuất Hội đồng nhân dân thành phố quyết định áp dụng các loại phí, lệ phí chưa có trong danh mục hoặc điều chỉnh mức thu để tăng nguồn thu dùng để đầu tư vào cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó có hạ tầng đô thị thông minh,...

- Nghiên cứu các dự án về công nghệ và đô thị thông minh có thể được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư như dự án đặc thù được đề cập tại cơ chế đặc thù của Cần Thơ với các chính sách ưu đãi về: thuế, đất đai, quan hệ hợp tác công - tư,... để huy động các nguồn lực từ khu vực tư nhân, doanh nghiệp và cộng đồng, khuyến khích đầu tư vào các dự án đô thị thông minh, hạ tầng hiện đại.

- Cụ thể hoá cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ nhân tài, thu hút chuyên gia tham gia vào các lĩnh vực phát triển đô thị thông minh: nghiên cứu sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức hoặc có thể ban hành chính sách riêng về mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học và trí thức có trình độ chuyên môn cao để thu hút họ tham gia vào các dự án phát triển đô thị thông minh.

Xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút tập đoàn công nghệ, doanh nghiệp tham gia cung cấp các ứng dụng, công nghệ để quản lý và phát triển các mô hình kinh doanh hạ tầng, cơ sở dữ liệu số...

2. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy; khuyến khích sự tham gia của người dân, doanh nghiệp về phát triển đô thị thông minh:

- Chú trọng tuyên truyền bằng nhiều hình thức, quán triệt trong từng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển đô thị thông minh, tạo sự đồng thuận, nhất quán về quan điểm và các nội dung cần triển khai thực hiện, khuyến khích sự chủ động tham gia người dân, doanh nghiệp.

- Định kỳ tổ chức các sự kiện về phát triển đô thị thông minh nhằm cung cấp thông tin về tình hình triển khai cũng như thu hút sự quan tâm, góp ý của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội. Đồng thời tổ chức đánh giá, công bố, biểu dương khen thưởng các tổ chức cá nhân có thành tích tiêu biểu, đạt được hiệu quả tích cực trong triển khai xây dựng phát triển đô thị thông minh.

- Đổi mới tư duy quản lý nhà nước, hướng tới việc lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

3. Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế:

- Khuyến khích mọi hình thức hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong việc chuyển giao công nghệ và kinh nghiệm triển khai ứng dụng thông minh trong các lĩnh vực. Khuyến khích các đơn vị, cá nhân trong thành phố xây dựng các dự án kêu gọi vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Có giải pháp kết nối liên thông chuỗi đô thị thông minh trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long để đẩy mạnh khai thác và vận hành hiệu quả đô thị thông minh.

- Tổ chức liên kết hợp tác với các viện, trường, các hãng công nghệ có uy tín trong và ngoài nước để đào tạo chuyên gia về công nghệ thông tin, giải pháp đô thị thông minh cho thành phố.

- Tham gia các diễn đàn quốc tế về phát triển đô thị thông minh để kịp thời nắm bắt các xu hướng mới của thế giới trong việc đánh giá, phát triển đô thị thông minh.

4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

- Tăng cường vận dụng cơ chế đặc thù khuyến khích và thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và đô thị thông minh.

- Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao để triển khai, vận hành phát triển đô thị thông minh.

- Bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới chương trình, phương pháp đào tạo trong các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề của thành phố, gắn với nhu cầu thực tế của thị trường. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, tăng cường hợp tác trong đào tạo nguồn nhân lực khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo nhân lực số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

5. Nguồn lực thực hiện:

- Nguồn vốn cho phát triển đô thị thông minh được bố trí đa dạng các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, huy động vốn của doanh nghiệp đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Xây dựng kế hoạch bố trí vốn: Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cho các dự án phát triển hạ tầng nền tảng, dùng chung, dữ liệu mở và các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thông minh mang lại lợi ích công cộng lớn, đảm bảo có đủ nguồn lực cho quản trị, vận hành, bảo trì và nâng cấp các hệ thống hạ tầng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa: Xây dựng cơ chế tài chính linh hoạt để hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ trong việc triển khai các ứng dụng, quản trị và vận hành đô thị thông minh. Phát triển các công cụ tài chính thông minh và linh hoạt. Thúc đẩy các hình thức hợp tác đối tác công tư. Tăng cường hợp tác quốc tế, tích cực thu hút đầu tư quốc tế đối với các dự án liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng, vận hành hạ tầng số, nền tảng dùng chung và các dịch vụ đô thị thông minh thông qua các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), PPP và các mô hình hợp tác quốc tế khác theo quy định của pháp luật.

Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư thí điểm mô hình đổi mới sáng tạo để phát triển hạ tầng kỹ thuật thông minh được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng:

- Chịu trách nhiệm triển khai, theo dõi việc thực hiện Chiến lược đối với hoạt động đầu tư xây dựng phát triển đô thị thông minh; phát triển hạ tầng đô thị thông minh gắn với quy hoạch thông minh; đề xuất thí điểm một số khu đô thị thông minh và từng bước nhân rộng trên toàn Thành phố.

- Chủ trì, tham mưu triển khai nhóm nhiệm vụ, giải pháp theo lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Xây dựng. Phối hợp Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng đô thị thông minh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tham khảo ý kiến Bộ Khoa học và Công nghệ, phối hợp với các Sở, ngành liên quan để xây dựng, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số.

- Chủ trì, tham mưu triển khai nhóm nhiệm vụ, giải pháp theo lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị. Chịu trách nhiệm đối với kết quả thực hiện các chỉ tiêu có liên quan đến ứng dụng khoa học công nghệ, nền tảng cơ sở dữ liệu, hạ tầng số, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin để thực hiện Chiến lược.

3. Sở Tài chính:

Chịu trách nhiệm triển khai nhóm nhiệm vụ, giải pháp theo lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tài chính đối với các lĩnh vực tài chính, ngân sách, hợp tác quốc tế và xúc tiến, mời gọi đầu tư cho đô thị thông minh; chủ trì hướng dẫn các mô hình tài chính, mua sắm công linh hoạt và các cơ chế hợp tác đầu tư. Tham mưu ưu tiên bố trí dự toán kinh phí để thực hiện các dự án triển khai đô thị thông minh theo khả năng cân đối của ngân sách thành phố và theo quy định. Căn cứ vào Nghị quyết thí điểm cơ chế đặc thù phát triển Cần Thơ đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút đầu tư vào phát triển đô thị thông minh.

4. Sở Nội vụ:

Chủ trì, tham mưu triển khai nhóm nhiệm vụ, giải pháp theo lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Nội vụ. Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện các chỉ tiêu về chính quyền số và có giải pháp phát triển nguồn nhân lực.

5. Sở Công Thương:

Chịu trách nhiệm và phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan có liên quan phát triển đô thị thông minh đối với lĩnh vực kinh tế số.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Chủ trì, tham mưu triển khai nhóm nhiệm vụ, giải pháp theo lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Phối hợp các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các chỉ tiêu về môi trường, xử lý rác thông minh và đề xuất các cơ chế chính sách đặc thù về đất đai để thực hiện các dự án triển khai đô thị thông minh theo quy định.

7. Công an thành phố:

Chịu trách nhiệm triển khai các nội dung đối với nhiệm vụ thuộc lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin đô thị.

8. Các Sở, ban, ngành liên quan:

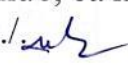
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp thực hiện các nội dung liên quan.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp:

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện các mục tiêu của chiến lược theo thẩm quyền.

10. UBND xã, phường:

Phối hợp tổ chức triển khai, huy động, kêu gọi nguồn lực thực hiện trong phạm vi quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT.TU; TT. HĐND TP;
- ĐU UBND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2,3,8);
- Lưu VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khởi